

Số: 06/2022/QĐST-LĐ

TP. N, ngày 08 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 21, khoản 3 Điều 122 Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014; Luật Bảo hiểm y tế năm 2008; Luật Việc làm năm 2013;

Căn cứ Điều 12 và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 30 tháng 11 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án lao động thụ lý 09/2022/TLST-DS ngày 13 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Trần An N, sinh năm 1966; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Tổ 7, phường L, thành phố P, tỉnh Hà Nam.

- Bị đơn: Công ty Cổ phần May NH; địa chỉ: Số 363 đường N, phường N, thành phố N, tỉnh Nam Định; người đại diện theo pháp luật: Bà Vũ Thị L, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc Công ty; người đại diện theo ủy quyền: Bà Vũ Thị H, chức vụ: Cán bộ văn phòng Công ty Cổ phần may NH (theo văn bản ủy quyền ngày 17-10-2022).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bảo hiểm xã hội tỉnh N; Địa chỉ: Số 122 đường N, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định; người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Văn D, chức vụ: Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh Nam Định; người đại diện theo ủy quyền: Ông Đặng S, chức vụ: Chuyên viên Phòng Quản lý Thu

Bảo hiểm xã hội tỉnh N (theo văn bản uỷ quyền số 2820/GUQ-BHXXH ngày 25-10-2022).

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Công ty Cổ phần may NH phải đóng cho Bảo hiểm xã hội tỉnh N số tiền nợ bảo hiểm xã hội của ông Trần An N. Cụ thể gồm các khoản tiền:

- Số tiền Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm thất nghiệp, Bảo hiểm tai nạn lao động - bệnh nghề nghiệp từ tháng 8 năm 2015 đến ngày 01-8-2019 là 44.717.600 đồng.
- Số tiền lãi chậm đóng Bảo hiểm xã hội từ tháng 8 năm 2015 đến tháng 11 năm 2022 là 26.963.007 đồng.

Tính đến hết tháng 11 năm 2022, tổng số tiền Công ty Cổ phần May NH phải đóng cho ông Trần An N tại Bảo hiểm xã hội tỉnh N là 71.680.607 đồng (bảy mươi một triệu sáu trăm tám mươi nghìn sáu trăm lẻ bảy đồng).

Sau khi Công ty Cổ phần May NH đóng đủ số tiền bảo hiểm xã hội và tiền lãi chậm đóng bảo hiểm xã hội của ông Trần An N thì Bảo hiểm xã hội tỉnh N xác nhận và chốt sổ bảo hiểm xã hội cho ông Trần An N.

2. Kể từ tháng 12-2022 cho đến khi Công ty Cổ phần May NH đóng cho Bảo hiểm xã hội tỉnh N xong toàn bộ các khoản tiền bảo hiểm xã hội và tiền lãi chậm đóng bảo hiểm xã hội của ông Trần An N thì Công ty Cổ phần May NH còn phải tiếp tục đóng khoản tiền lãi chậm đóng bảo hiểm xã hội cho Bảo hiểm xã hội tỉnh N theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội.

3. Về án phí lao động sơ thẩm: Công ty Cổ phần May NH tự nguyện nộp 1.075.200 đồng (một triệu không trăm bảy mươi lăm nghìn hai trăm đồng).

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Trong trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND-TP.N;
- Chi cục THADS-TP.N;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đức Nguyên